

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH P**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án: 68/2023/HS-PT
Ngày 31 tháng 8 năm 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH P**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hà Giang;
Các thẩm phán: Ông Nguyễn Quang Vũ;
Ông Phạm Văn Toàn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Việt Hưng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh P.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Kim Dung- Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh P đưa ra xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 92/2023/TLPT-HS ngày 14 tháng 8 năm 2023 do có kháng cáo của bị cáo Bùi Văn Đ đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2023/HSST ngày 04 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh P.

Bị cáo kháng cáo:

Họ và tên: **Bùi Văn Đ**, sinh ngày: 19/8/1985; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Khu 18, xã Đào X, huyện T, tỉnh P; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố đẻ: Bùi Ngọc M, sinh năm: 1962; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1963; Anh, chị em: Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ một: Ngô Thị Ngọc Ng, sinh năm 1987, đã ly hôn năm 2006; Vợ hai: Nguyễn Thị Kim D, sinh năm 1992 đã ly hôn năm 2022; Con: Có 04 con, con lớn nhất sinh năm 2006, con nhỏ nhất sinh năm 2020; Bị cáo đang trực tiếp nuôi 03 con.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Hiện bị cáo đang tại ngoại tại nơi cư trú. (Có mặt tại phiên tòa).

*** Người bị hại:** Ông **Nguyễn Văn L**, sinh năm 1966; Địa chỉ: Khu 18, xã Đào X, huyện T, tỉnh P. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

*** Những người làm chứng:**

1. Ông **Nguyễn Duy H**, sinh năm 1972; Địa chỉ: Khu 18, xã Đào X, huyện T, tỉnh P. (Vắng mặt tại phiên tòa).

2. Chị **Đoàn Thị Hồng V**, sinh năm 1990; Địa chỉ: Khu 18, xã Đào X, huyện T, tỉnh P. (Vắng mặt tại phiên tòa)

Những người tham gia tố tụng khác, Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ, ngày 30/5/2022, Bùi Văn Đ nhìn thấy ông Nguyễn Văn L (ông Là cậu ruột của Đ) và vợ đang thu dọn rơm ở đường bê tông gần cổng nhà mình, trước đó, Đ cho rằng ông Lđi nói với mọi người là Đ ăn trộm chó, nên Đ nói “cậu mợ cất rơm về thịt chó à”, nghe Đ nói vậy, vợ ông L nói “thôi Đ ơi cho mợ xin”. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, ông Lđiều khiển xe mô tô đi qua cổng nhà Đ, thì Đ tiếp tục dùng lời nói khiêu khích và chửi ông Lý, ông Lđứng đỗ xe ở đường bê tông phía sau nhà Đ, cửi mũ bảo hiểm cầm ở tay để cãi chửi nhau với Đ, lúc này Đ đứng ở trong vườn nhà Đ, ông Lnói với Đ “mày ăn thịt được tao thì ăn đi”, khi nghe ông Lnói như vậy, Đ trèo qua tường nhà mình ra đường bê tông chỗ ông Lđứng, tay phải Đ nhặt một mẫu gạch vỡ của viên gạch nung màu đỏ ở lề đường tiếp giáp với tường bao nhà Đ, Đ giơ viên gạch lên đập hai phát theo chiều từ trên xuống dưới, từ phải qua trái vào vùng trán ông Lý, làm sây sước da giữa hai cung lông mày và rách da chảy máu tại vùng trán phía trên lông mày bên phải của ông Lý, sau khi bị Đ đánh, ông Lcầm mũ bảo hiểm (loại mũ bảo hiểm nửa đầu) đánh về phía Đ, mũ bảo hiểm đập trúng vào cánh tay trái của Đ, không để lại thương tích gì. Khi Bùi Văn Đ và ông Nguyễn Văn L cãi nhau to tiếng, ông Nguyễn Duy H, sinh năm 1972, hộ khẩu thường trú: Khu 18, xã Đào X, huyện T, tỉnh P đi xe mô tô đến, dừng xe cách vị trí ông Lđứng 6,7m. Thấy Đ trèo qua tường bao ra đường đánh nhau với ông Lthì ông Hđi lại vị trí hai người đánh nhau đẩy ra can ngăn và thấy ông Lbị rách da chảy máu, ông Hcởi áo của ông Lbịt vào vết thương cầm máu cho ông Lrồi bảo Đ “cậu mày bị chảy máu, đưa cậu mày đi bệnh viện đi”, Đ nói “cho ông chết mẹ đi”. Sau khi được ông H can ngăn, Đ và ông Lkhông đánh nhau nữa, Đ trèo qua tường bao đi vào nhà còn ông Lđược người dân đưa đến Trung tâm y tế huyện T điều trị đến ngày 04/6/2022 thì ra viện. Quá trình Đ và ông Lcãi nhau, đến khi Đ dùng gạch đánh vào mặt ông Lý, ngoài ông Htrực tiếp chứng kiến và can ngăn còn có chị Đoàn Thị Hồng V, sinh năm 1990, hộ khẩu thường trú: Khu 18, xã Đào X, huyện T, tỉnh P trực tiếp chứng kiến. Sau đó, chị Vân đi về nhà ông Lbáo tin cho bà Trần Thị Bốn (là vợ ông Lý) biết. Ngoài ra, bà Nguyễn Thị Mạch, sinh năm 1957, hộ khẩu thường trú: Khu 18, xã Đào X, huyện T (là hàng xóm nhà Đ) khi nghe thấy tiếng cãi nhau ở ngoài đường bê tông, bà Mchạy ra thấy trên trán ông Lchảy nhiều máu, ông Lđã cửi áo đắp trên trán bên phải, ngay lúc đó bà Mnghe ông Lnói bị cháu là Bùi Văn Đ dùng gạch đánh gây thương tích. Đến khoảng 8 giờ ngày hôm sau, bà Mđưa cháu đi chơi qua đường bê tông phía sau nhà Đ, bà thấy tại vị trí chỗ ông Lbị thương đứng hôm trước có một mẫu gạch nung màu đỏ, dạng

một phần của viên gạch vỡ ngang, một đầu vuông, một đầu vỡ hơi sắc, bà đã nhặt mẫu gạch vỡ vút vào lề đường phía tường bao nhà Đ.

Quá trình khám nghiệm hiện trường, Cơ quan điều tra không xác định và thu được mẫu gạch vỡ Đ dùng đánh gây thương tích cho ông Lý, do Đ đã vút xuống đường sau khi gây thương tích cho ông Lý. Cơ quan điều tra đã tiến hành cho ông Nguyễn Duy H, bà Nguyễn Thị M nhận dạng và xác định mẫu gạch tương tự với mẫu gạch Đ dùng gây thương tích cho ông Lý, mẫu gạch có kích thước khoảng 9 cm x 6,5 cm x 5,5 cm.

Quá trình điều tra, xác minh, xác định thương tích trên thân thể ông Nguyễn Văn L thể hiện: *"Vùng trán phải có vết thương kích thước 4 x 5 cm, lộ xương, bờ nhám nhô, nhiều dị vật và hai vết sước nhỏ, chảy rớm máu"*.

Ngày 03/6/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T đã ra Quyết định trưng cầu giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể và cơ chế hình thành vết thương của ông Nguyễn Văn L. Tại Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 97/TgT/2022 ngày 04/6/2022 của Trung tâm Pháp y – Sở Y tế tỉnh P xác định:

"Chấn động não điều trị ổn định : 01% ;

Vết thương cung lông mày bên phải : 6% ;

Hai vết xây sước da giữa hai cung lông mày :

+Vết số 01: 3%,

+Vết số 2 : 3%,

Áp dụng phương pháp cộng lùi : 12, 43%. Làm tròn 12%.

Kết luận: Các dấu vết thương tích trên cơ thể của ông Nguyễn Văn L là: Một vết thương cung lông mày bên phải và hai vết xây sước da giữa hai cung lông mày, chấn động não.

Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Nguyễn Văn L là : 12% (Mười hai phần trăm).

Cơ chế hình thành vết thương: Chấn động não: Do tác động của vật cứng vào vùng đầu gây tăng áp lực nội sọ đột ngột làm ảnh hưởng đến chức năng của tế bào bộ não. Vết thương cung lông mày bên phải, hai vết xây sước da giữa hai cung lông mày: Do tác động của vật cứng có cạnh gây nên".

Ngày 12/7/2022, Bùi Văn Đ có đơn đề nghị trưng cầu giám định lại đối với thương tích của ông Nguyễn Văn L. Ngày 14/7/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 01, trưng cầu giám định lại đối với thương tích của ông Nguyễn Văn L. Tại Bản kết luận giám định Pháp y thương tích số 4604/KL-KTHS ngày 26/7/2022 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận :

"Sẹo vùng cung mày trán phải kích thước trung bình: 6% ;

Hai vết biến đổi rối loạn sắc tố giữa ai cung mày, mỗi vết 1%

Dị vật phần mềm vùng trán phải, không để lại di chứng : 1%.

Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Nguyễn Văn L tại thời điểm giám định là 9% (Chín phần trăm).

Cơ chế hình thành thương tích: Các tổn thương vùng cung mày và trán của ông Nguyễn Văn L do vật có cạnh gây ra”.

Ngày 23/11/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện T ban hành Cáo trạng số 49/CT-VKSTT ngày 23/11/2022, truy tố Bùi Văn Đ về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Sau khi truy tố, do nhận thấy có sự khác nhau giữa kết luận giám định lần đầu và kết luận giám định lại về cùng một nội dung giám định, ngày 27/12/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện T ban hành Công văn số 165/CV đề nghị rút hồ sơ vụ án để yêu cầu cơ quan giám định giải thích kết luận giám định. Ngày 30/12/2022, Tòa án nhân dân huyện T ra Quyết định trả hồ sơ để điều tra bổ sung số 02 ngày 30/12/2022. Ngày 03/01/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã ban hành Công văn số 01 và 02, yêu cầu Trung tâm pháp y - Sở Y tế tỉnh P và Viện khoa học hình sự -Bộ Công an giải thích kết quả giám định. Tại công văn số 05 ngày 09/01/2023, Trung tâm Pháp y - Sở Y tế tỉnh P giải thích: “*Căn cứ giám định và kết quả giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể được xác định tại thời điểm giám định; Kết quả giám định hoàn toàn trung thực, khách quan, chính xác dựa vào khám thực tế trên cơ thể và các tài liệu y tế có trong hồ sơ bệnh án điều trị của ông Nguyễn Văn L*”. Tại công văn số 156 ngày 19/01/2023, Viện khoa học hình sự - Bộ Công an giải thích: “*Việc xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông L căn cứ vào kết quả khám giám định và toàn bộ hồ sơ gồm bản sao bệnh án và tờ điều trị của Trung tâm Y tế huyện T; Tại thời điểm giám định lại, tổn thương chấn động não của ông Nguyễn Văn L đã điều trị khỏi, do vậy, không xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể*”.

Căn cứ vào kết luận giám định và giải thích giám định của Trung tâm Pháp y- Sở Y tế tỉnh P và Viện khoa học Hình sự - Bộ Công an, nhận thấy: Căn cứ giám định và kết quả giám định lần đầu đối với tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông Nguyễn Văn L được thực hiện tại thời điểm giám định là ngày 04/6/2022, dựa trên khám thực tế cơ thể và các tài liệu y tế có trong hồ sơ bệnh án là hoàn toàn trung thực, khách quan, chính xác. Đối với kết quả giám định lại tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông L được thực hiện ngày 26/7/2022, căn cứ vào kết quả khám giám định và hồ sơ bệnh án tại thời điểm giám định thì tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông L giảm là do tổn thương chấn động não đã điều trị khỏi. Do đó, có căn cứ để xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể Bùi Văn Đ gây ra cho ông Nguyễn Văn L tại thời điểm phạm tội là 12%.

Theo bản cáo trạng số 11/CT- VKSTT ngày 02 tháng 02 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, truy tố bị cáo Bùi Văn Đ về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Đ không thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2023/HSST ngày 04 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh P đã Quyết định:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Điều 584; 585; 590; 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Bùi Văn Đ phạm tội "Cố ý gây thương tích".

2. Xử phạt: Bị cáo Bùi Văn Đ 30 (Ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

3. Về bồi thường dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho người bị hại là ông Nguyễn Văn L số tiền 10.000.000đồng (Mười triệu đồng).

Bản án còn tuyên về án phí và các vấn đề khác đúng quy định của pháp luật.

Ngày 10/7/2023 bị cáo Bùi Văn Đ kháng cáo kêu oan đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh P tuyên bị cáo không phạm tội và ngày 22/8/2023 bị cáo có đơn xin giảm nhẹ hình phạt và xin được cải tạo tại địa phương.

Tại phiên tòa, bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P trình bày quan điểm giải quyết vụ án:

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Văn Đ. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2023/HSST ngày 04 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh P theo hướng áp dụng thêm cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo 30 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 60 tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Xác nhận bị cáo đã nộp số tiền 10.000.000đ bồi thường cho người bị hại ông Nguyễn Văn L theo Quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm 26/2023/HSST ngày 04 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh P tại Biên lai thu tiền số 0004222 ngày 22/8/2023 của Chi cục thi hành án dân sự tỉnh P. Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]Về thủ tục tố tụng: Kháng cáo của bị cáo Bùi Văn Đ trong hạn luật định được xem xét, giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung vụ án:

Khoảng 14 giờ, ngày 30/5/2022, Bùi Văn Đ nhìn thấy ông Nguyễn Văn L (ông L là cậu ruột của Đ) và vợ đang thu dọn rơm ở đường bê tông gần cổng nhà mình, trước đó, Đ cho rằng ông L đi nói với mọi người là Đ ăn trộm chó, nên Đ nói “cậu mợ cất rơm về thịt chó à”, nghe Đ nói vậy, vợ ông L nói “thôi Đ ơi cho mợ xin”. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, ông L điều khiển xe mô tô đi qua cổng nhà Đ, thì Đ tiếp tục dùng lời nói khiêu khích và chửi ông L, ông L dừng đỗ xe ở đường bê tông phía sau nhà Đ, cởi mũ bảo hiểm cầm ở tay để cãi chửi nhau với Đ, lúc này Đ đứng ở trong vườn nhà Đ, ông L nói với Đ “mày ăn thịt được tao thì ăn đi”, khi nghe ông L nói như vậy, Đ trèo qua tường nhà mình ra đường bê tông chỗ ông L đứng, tay phải Đ nhặt một mảnh gạch vỡ của viên gạch nung màu đỏ ở lề đường tiếp giáp với tường bao nhà Đ, Đ giơ viên gạch lên đập hai phát theo chiều từ trên xuống dưới, từ phải qua trái vào vùng trán ông L, làm sây sước da giữa hai cung lông mày và rách da chảy máu tại vùng trán phía trên lông mày bên phải của ông L, sau khi bị Đ đánh, ông L cầm mũ bảo hiểm (loại mũ bảo hiểm nửa đầu) đánh về phía Đ, mũ bảo hiểm đập trúng vào cánh tay trái của Đ, không để lại thương tích gì. Khi Bùi Văn Đ và ông Nguyễn Văn L cãi nhau to tiếng, ông Nguyễn Duy H, sinh năm 1972, hộ khẩu thường trú: Khu 18, xã Đào X, huyện T, tỉnh P đi xe mô tô đến, dừng xe cách vị trí ông L đứng 6,7m. Thấy Đ trèo qua tường bao ra đường đánh nhau với ông L thì ông H đi lại vị trí hai người đánh nhau đẩy ra can ngăn và thấy ông L bị rách da chảy máu, ông H cởi áo của ông L bịt vào vết thương cầm máu cho ông L rồi bảo Đ “cậu mày bị chảy máu, đưa cậu mày đi bệnh viện đi”, Đ nói “cho ông chết mẹ đi”. Sau khi được ông H can ngăn, Đ và ông L không đánh nhau nữa, Đ trèo qua tường bao đi vào nhà còn ông L được người dân đưa đến Trung tâm y tế huyện T điều trị đến ngày 04/6/2022 thì ra viện.

Tại Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 97/TgT/2022 ngày 04/6/2022 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế tỉnh P xác định:

"Chấn động não điều trị ổn định : 01% ;

Vết thương cung lông mày bên phải : 6% ;

Hai vết xây sước da giữa hai cung lông mày :

+Vết số 01: 3%,

+Vết số 2 : 3%,

Áp dụng phương pháp cộng lùi : 12, 43%. Làm tròn 12%.

Kết luận: Các dấu vết thương tích trên cơ thể của ông Nguyễn Văn L là: Một vết thương cung lông mày bên phải và hai vết xây sước da giữa hai cung lông mày, chấn động não.

Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Nguyễn Văn L là : 12% (Mười hai phần trăm).

Cơ chế hình thành vết thương: Chấn động não: Do tác động của vật cứng vào vùng đầu gây tăng áp lực nội sọ đột ngột làm ảnh hưởng đến chức năng của tế bào bộ não. Vết thương cung lông mày bên phải, hai vết xây xước da giữa hai cung lông mày: Do tác động của vật cứng có cạnh gây nên”.

Ngày 12/7/2022, Bùi Văn Đ có đơn đề nghị trung cầu giám định lại đối với thương tích của ông Nguyễn Văn L. Tại Bản kết luận giám định Pháp y thương tích số 4604/KL-KTHS ngày 26/7/2022 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận :

“Sẹo vùng cung mày trán phải kích thước trung bình: 6% ;

Hai vết biến đổi rối loạn sắc tố giữa hai cung mày, mỗi vết 1%

Dị vật phần mềm vùng trán phải, không để lại di chứng : 1%.

Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Nguyễn Văn L tại thời điểm giám định là 9% (Chín phần trăm).

Cơ chế hình thành thương tích: Các tổn thương vùng cung mày và trán của ông Nguyễn Văn L do vật có cạnh gây ra”.

Do có sự khác nhau giữa kết luận giám định lần đầu và kết luận giám định lại về cùng một nội dung giám định nên Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã ban hành Công văn số 01 và 02, yêu cầu Trung tâm pháp y - Sở Y tế tỉnh P và Viện khoa học hình sự -Bộ Công an giải thích kết quả giám định. Tại công văn số 05 ngày 09/01/2023, Trung tâm Pháp y - Sở Y tế tỉnh P giải thích: *“Căn cứ giám định và kết quả giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể được xác định tại thời điểm giám định; Kết quả giám định hoàn toàn trung thực, khách quan, chính xác dựa vào khám thực tế trên cơ thể và các tài liệu y tế có trong hồ sơ bệnh án điều trị của ông Nguyễn Văn L”.* Tại công văn số 156 ngày 19/01/2023, Viện khoa học hình sự - Bộ Công an giải thích: *“Việc xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông L căn cứ vào kết quả khám giám định và toàn bộ hồ sơ gồm bản sao bệnh án và tờ điều trị của Trung tâm Y tế huyện T; Tại thời điểm giám định lại, tổn thương chấn động não của ông Nguyễn Văn L đã điều trị khỏi, do vậy, không xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể”.*

Căn cứ vào kết luận giám định và giải thích giám định của Trung tâm Pháp y- Sở Y tế tỉnh P và Viện khoa học Hình sự - Bộ Công an, nhận thấy: Căn cứ giám định và kết quả giám định lần đầu đối với tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông Nguyễn Văn L được thực hiện tại thời điểm giám định là ngày 04/6/2022, dựa trên khám thực tế cơ thể và các tài liệu y tế có trong hồ sơ bệnh án là hoàn toàn trung thực, khách quan, chính xác. Đối với kết quả giám định lại tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông L được thực hiện ngày 26/7/2022, căn cứ vào kết quả khám giám định và hồ sơ bệnh án tại thời điểm giám định thì tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông L giảm là do tổn thương chấn động não đã điều trị khỏi. Do đó, có căn cứ để xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể Bùi Văn Đ gây ra cho ông Nguyễn Văn L tại thời điểm phạm tội là 12%.

Do vậy, hành vi của bị cáo Bùi Văn Đ đã phạm vào tội: " Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về hành vi nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật, không oan.

[3] Xét nội dung kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Tại đơn kháng cáo ngày 10 tháng 7 năm 2023 bị cáo kháng cáo kêu oan đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh P tuyên bố bị cáo không phạm tội nhưng đến ngày 22/8/2023 bị cáo có đơn xin giảm án, bị cáo thừa nhận có hành vi gây thương tích cho ông L và xin được cải tạo ngoài xã hội với lý do bị cáo nhận thấy hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật , gửi lời xin lỗi người bị hại , hiện bị cáo đang nuôi 03 con nhỏ vì đã ly hôn vợ, bố mẹ già.

Xét thấy, trong thời hạn kháng cáo bị cáo kháng cáo kêu oan sau đó thay đổi lại nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được cải tạo ngoài xã hội việc bị cáo thay đổi nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được cải tạo ngoài xã hội vẫn nằm trong phạm vi kháng cáo nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo không thừa nhận hành vi dùng mẩu gạch đánh vào vùng trán gây thương tích cho ông Lý, bị cáo chỉ thừa nhận hành vi cãi chửi nhau, du ông L ngã ngựa và vật lộn với ông L tại đường bê tông và ông L đập mặt xuống đường bê tông và không đồng ý bồi thường cho ông Lý. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Bùi Văn Đ phạm tội "Cố ý gây thương tích" và xử phạt bị cáo Bùi Văn Đ 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án là phù hợp đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận hành vi dùng mẩu gạch đánh vào vùng trán gây thương tích cho ông Lý, bị cáo gửi lời xin lỗi đến người bị hại và bị cáo nộp 01 Biên lai thu tiền số 0004222 ngày 22/8/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T nội dung bị cáo nộp số tiền 10.000.000đ tiền bồi thường. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới cần áp dụng cho bị cáo được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Do bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Mặt khác, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo hiện đang nuôi 03 con nhỏ và phụng dưỡng bố mẹ già, nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà có thể cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và gia đình cũng đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo thành người công dân tốt, phù hợp với chính sách khoan hồng của pháp luật và đường lối xét xử hình sự.

Do vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo xin được cải tạo ngoài xã hội. Sửa Quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2023/HSST ngày 04 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh P về hình phạt chính đối với bị cáo Bùi Văn Đ.

Trong quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm, bị cáo Bùi Văn Đ đã tự nguyện nộp số tiền 10.000.000đ tạm thu trước quyết định khoản tiền bồi thường cho bị hại ông Nguyễn Văn L theo Biên lai thu tiền số 000422 ngày 22/8/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh P. Do vậy, cần xác nhận trong phần trách nhiệm dân sự của bản án.

[4] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P là phù hợp nên chấp nhận.

[5] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

[1] Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Văn Đ. Sửa Quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2023/HSST ngày 04 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh P về hình phạt chính đối với bị cáo Bùi Văn Đ.

[2] Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Bùi Văn Đ phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt bị cáo Bùi Văn Đ 30 (Ba mươi) tháng tù nhưng được hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 (Sáu mươi) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo Bùi Văn Đ cho Ủy ban nhân dân xã Đào X, huyện T, tỉnh P để giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo Bùi Văn Đ có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Đào X, huyện T, tỉnh P trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo Bùi Văn Đ thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, bị cáo Bùi Văn Đ cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Bùi Văn Đ phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về bồi thường dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho người bị hại là ông Nguyễn Văn L số tiền 10.000.000đồng (Mười triệu đồng). Xác nhận bị cáo Bùi

Văn Đ đã tự nguyện nộp số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng) theo Biên lai thu tiền số 000422 ngày 22/8/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh P.

[3] Về án phí:

Áp dụng điểm h khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Bùi Văn Đ không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh P;
- TAND H. Thanh Thủy;
- VKSND H.Thanh Thủy;
- Công an H.Thanh Thủy;
- Chi cục THADS H.Thanh Thủy;
- TB UBND nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu HS; Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hà Giang